

Bản án số: 79/2018/HSST

Ngày: 02/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sứ

2. Ông Mlô Y Nghiệp

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên toà: Ông Ksor Y Kơ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST, ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn C; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/9/1998, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 2, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nông Văn D, sinh năm 1969 và bà Nông Thị Đ, sinh năm 1970; Hiện cha mẹ bị cáo cư trú tại: Thôn 2, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2018, đến ngày 11/6/2018 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn C:

Ông Phạm Văn E- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. *Có mặt.*

Người làm chứng:

- Anh Lương Văn F, sinh năm 1976; *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn 3, xã G, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn C là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 8 giờ ngày 05 tháng 6 năm 2018, C đi bộ từ nhà của mình ở thôn 2, xã B huyện A, tỉnh Đắk Lắk đến chợ Q thuộc xã G, huyện A, tỉnh Đắk Lắk tìm một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) để hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi gặp được người đàn ông, C hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì người đàn ông đồng ý. Người đàn ông đó lấy tiền và đưa cho C 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy C dùng tay chia thành 15 gói nhỏ và gói lại bằng giấy bạc màu trắng, C lấy ra 01 gói để sử dụng còn lại 14 gói C cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi C đang đi bộ trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn 5, xã G, huyện A thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo kiểm tra. Sau khi nghe Cơ quan Công an giải thích và vận động C đã tự nguyện lấy từ trong túi quần và giao nộp cho Cơ quan Công an 14 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng. C khai nhận chất màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng là chất ma túy, C mua về cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn C và lập biên bản niêm phong đối với chất màu trắng được gói trong 14 gói giấy bạc màu trắng theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 525/GĐMT-PC54 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất màu trắng đựng trong 14 (mười bốn) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6724gam, loại Hêrôin. Hoàn lại đối tượng giam định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,6302gam, được niêm phong.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Nông Văn C khai nhận: trước khi mua ma túy của người đàn ông nói trên và bị bắt thì C đã từng mua ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch trên 01 lần với giá 500.000 đồng và đã sử dụng hết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo Nông Văn C khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Công an tỉnh Đắk Lắk đã nói trên.

Tại bản Cáo trạng số 83/KSĐT-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Nông Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo C nói trên, đưa ra các tình tiết về trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/6/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:Tịch thu tiêu hủy 0,6302gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp và là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và cũng không tranh luận gì thêm với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Vào khoảng 12 giờ ngày 05/6/2018, tại đường liên thôn thuộc thôn 5, xã G, huyện A, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6724gam Hêrôin.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy, căn cứ vào khối lượng ma túy đã thu giữ được và trọng lượng Hêrôin đã được xác định, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Hành vi của bị cáo Nông Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép

chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã viện dẫn nêu trên.

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật và gây tác động xấu đối với xã hội. Thế nhưng, do ham muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập không lành mạnh và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm hại đến các chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy còn góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương và là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Trong tình hình hiện nay trên địa bàn huyện A, tình trạng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất tinh vi phức tạp và có chiều hướng gia tăng đột biến. Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy một cách liêu lĩnh. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, nhằm tác dụng trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội cũng như biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương.

Tuy nhiên, Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở xem xét.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,6302gam Hêrôin còn lại sau giám định.

[4] *Về án phí:* Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn nộp án phí nên bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nông Văn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn C 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/6/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,6302gam Hêrôin còn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả tại biên bản thu giữ, giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn C được miễn nộp toàn bộ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh

